

Số: 30/2024/QĐCNHGT-HNGĐ

Hoàng Su Phì, ngày 03 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Trịnh Bá D. Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1975; Căn cước công dân số: 008175010859, cấp ngày 11/8/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội nơi cư trú: Tổ 8, thị trấn Việt Q, huyện B, tỉnh H.

- Người bị kiện: Anh Trịnh Bá D, sinh năm 1969; Căn cước công dân số: 036069009395; cấp ngày: 27/10/2023; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn V, huyện H, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Trịnh Bá D tự nguyện thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trịnh Ngọc M, sinh ngày 30/3/2010 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi; anh Trịnh Bá D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, vì quyền lợi của con chung sau này một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

c. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

d. Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Hoàng Su Phì;
- CCTHADS huyện Hoàng Su Phì;
- UBND thị trấn Vinh Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Khuyên